

Số: 263/BC-UBND

Phong Thổ, ngày 25 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phong Thổ.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TU NGÀY 20/5/2021 CỦA TỈNH ỦY VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 688/QĐ-UBND CỦA UBND TỈNH

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Phong Thổ là huyện vùng cao biên giới nằm ở phía Bắc của tỉnh Lai Châu, toàn huyện có 16 xã và 01 thị trấn với 171 thôn, bản, tổ dân phố là địa bàn cư trú của 09 dân tộc anh em trong đó 91,3% là đồng bào dân tộc thiểu số. Kinh tế chủ yếu dựa vào nông - lâm nghiệp. Huyện có diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 22,77 nghìn ha, trong đó có 10% đất trồng lúa và ngô, 8% đất trồng cây ăn quả như chuối, mía, sắn và 87 ha đất trồng chè. Huyện có mối liên kết giữa doanh nghiệp và người dân trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông - lâm nghiệp. Ngoài ra, huyện còn phát triển thương mại - dịch vụ để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, thu nhập bình quân của huyện đạt trên 37 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.

2. Bối cảnh thực hiện, những thuận lợi, khó khăn

Huyện ủy, UBND huyện xác định đẩy mạnh cải cách hành chính là một trong những khâu đột phá góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, ngay từ khi Tỉnh ủy, UBND tỉnh bắt đầu triển khai Nghị quyết, UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết và xác định mục tiêu nhằm hướng đến xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, chú trọng cải cách thủ tục hành chính hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, có năng lực, có chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm tận tụy phục vụ nhân dân góp phần tích cực phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí đồng thời huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và sự tham gia của người dân vào công tác cải

cách hành chính trên địa bàn huyện.

Qua hơn 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết các cấp, các ngành trong huyện đã có nhiều nỗ lực, đổi mới và sáng tạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm đáp ứng lộ trình chuyển đổi số theo quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước đã đề ra trong giai đoạn hiện nay.

UBND huyện đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp tích cực để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư. Cùng với đó là tổ chức rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế; đổi mới phương thức làm việc, giải quyết hồ sơ, xử lý công việc trên môi trường điện tử nhằm công khai hóa, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên, góp phần nâng cao tỷ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số số khó khăn vướng mắc như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn chậm đổi mới chưa bắt nhịp với yêu cầu nhiệm vụ đã đề ra; năng lực tham mưu, tổng hợp của đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là cấp xã còn nhiều hạn chế, thiếu chủ động trong công tác; mặt bằng dân trí thấp, khả năng tiếp cận và thụ hưởng những tiến bộ khoa học công nghệ trong cung ứng dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước của người dân, doanh nghiệp còn nhiều hạn chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TU NGÀY 20/5/2021 CỦA TỈNH ỦY VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 688/QĐ-UBND CỦA UBND TỈNH

1. Công tác tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền nghị quyết, quyết định

Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền Nghị quyết, Quyết định qua nhiều hình thức khác nhau đảm bảo nội dung Nghị quyết, Quyết định được phổ biến rộng rãi đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện, cụ thể:

- Tổ chức quán triệt tại hội nghị công bố chỉ số CCHC của huyện, cấp xã được 02 buổi với 174 lượt đại biểu tham dự; hội nghị tập huấn chuyên đề cải cách hành chính 02 buổi với 104 lượt học viên tham dự; hội nghị đánh giá kết quả và giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2021, 2022 được 02 buổi với 140 lượt đại biểu tham dự.

- Tổ chức đăng tải nội dung Nghị quyết, Quyết định trên Trang thông tin điện tử huyện; biên tập và đưa tin trên sóng phát thanh, truyền hình trên phạm vi toàn huyện.

- Kết quả là: Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn huyện về mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã được nâng lên; tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong chỉ đạo, điều hành từng bước được đề cao; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công

chức, viên chức trong thực thi công vụ được thực hiện nghiêm túc đem lại sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến xã; vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước được phát huy.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả cụ thể hóa nghị quyết, quyết định

2.1. Các văn bản chỉ đạo đã ban hành

Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh, Huyện ủy Phong Thổ đã kịp thời chỉ đạo ban hành Kế hoạch số 99-KH/HU ngày 24/8/2021, theo đó UBND huyện tiếp tục ban hành Kế hoạch số 2128/KH-UBND ngày 10/9/2021 nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết và Quyết định phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn huyện.

Căn cứ vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra theo Kế hoạch 2128/KH-UBND ngày 10/9/2021 của huyện, UBND huyện tiếp tục ban hành Kế hoạch số 2663/KH-UBND ngày 08/11/2021 nhằm lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện.

Hằng năm, nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu theo kế hoạch giai đoạn, UBND huyện ban hành kế hoạch cụ thể theo từng năm (Kế hoạch số 2701/KH-UBND ngày 11/11/2021 về cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 14/11/2022 về cải cách hành chính năm 2023).

2.2. Kết quả đạt được theo từng mục tiêu, nhiệm vụ của nghị quyết, quyết định.

a) Công tác cải cách thể chế

** Kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra*

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện được các cơ quan chuyên môn tham mưu thẩm định kỹ lưỡng trước khi ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh.

** Công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

UBND huyện ban hành được 10 văn bản quy phạm pháp luật. trong đó: Quyết định là 10 văn bản, cụ thể như sau: Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Tư pháp huyện; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Thổ; Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện

Phong Thổ; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Phong Thổ; Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 về việc bãi bỏ các quyết định của UBND huyện Phong Thổ; Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND-UBND huyện Phong Thổ; Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 09/9/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc huyện Phong Thổ; Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phong Thổ; Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Phong Thổ.

** Công tác rà soát, xử lý văn bản QPPL sau rà soát*

- HĐND huyện đã kịp thời tổ chức rà soát được 02 văn bản quy phạm pháp luật qua rà soát đề nghị bãi bỏ 01 văn bản không còn phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

- UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trong kỳ đã rà soát được 36 văn bản QPPL do UBND huyện ban hành, qua rà soát đề nghị thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đối với 09 văn bản quy phạm pháp luật chưa đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương. Đến nay các cơ văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới đã được xử lý xong.

** Công tác theo dõi thi hành pháp luật*

Kịp thời xây dựng kế hoạch hàng năm và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật đến các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thực hiện¹. Xây dựng phương án điều tra khảo sát tình hình THPL về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, điều kiện an toàn về

¹ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 08/01/2021 của UBND huyện về kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Phong Thổ; Công văn số 439/UBND-TP ngày 09/3/2021 về việc xác định lĩnh vực trọng tâm TDTHPL trên địa bàn huyện Phong Thổ; Báo cáo số 1072/BC-UBND ngày 20/5/2021 về tình hình triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện Phong Thổ; Công văn số 27/PTP-THPL ngày 22/02/2021 về việc tổng kết 8 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP, quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc Phê duyệt mẫu phiếu Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy trên địa bàn huyện Phong Thổ; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND huyện về theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Phong Thổ; Công văn số 34/UBND-TP ngày 11/01/2022 về việc Triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 567/UBND-TP ngày 16/5/2022 về việc báo cáo một số nhiệm vụ chủ yếu ưu tiên thi hành pháp luật; Công văn số 593/UBND-TP V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 10 - CT/TU ngày 14/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 về việc Ban hành phương án Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về Hộ tịch và Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/02/2023 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Phong Thổ đến các cơ quan, ban ngành đoàn thể và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện; Công văn số 478/UBND-TP ngày 30/3/2023 V/v báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022; Công văn số 347/UBND-TP ngày 09/3/2023 V/v tiếp tục nâng cao hiệu quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Phong Thổ.

phòng cháy, chữa cháy, lĩnh vực hộ tịch, các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Phong Thổ.

** Công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL*

- Về công tác tự kiểm tra: 100% văn bản của HĐND - UBND huyện ban hành đã được Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và giao Phòng Tư pháp huyện kiểm tra kịp thời, theo đúng quy định.

- Về công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn:

+ Ban pháp chế HĐND huyện tự kiểm tra văn bản của HĐND huyện ban hành. Tổng số văn bản của HĐND huyện ban hành được 370 văn bản thuộc đối tượng kiểm tra là 75 văn bản. Trong đó: Văn bản hành chính là 370 văn bản, văn bản quy phạm pháp luật là 0 văn bản.

+ Chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp cùng Văn phòng HĐND-UBND huyện tự kiểm tra công tác ban hành văn bản của UBND huyện ban hành. Tổng số văn bản do UBND huyện ban hành được kiểm tra, rà soát được 9.744 văn bản. Trong đó: Văn bản hành chính là 9.736 văn bản; Văn bản quy phạm pháp luật là 08 văn bản.

+ Giao Phòng Tư pháp tổ chức kiểm tra công tác ban hành văn bản của HĐND-UBND các xã, thị trấn được 2.818 văn bản. Trong đó văn bản hành chính là 2.818 văn bản.

b) Cải cách thủ tục hành chính

** Kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra*

- Kết quả đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đối với 03 thủ tục, tổng thời gian từ 22 ngày xuống còn 13 ngày (giảm 9 ngày chiếm 40,9%) vượt kế hoạch đề ra là 30%.

- Kết quả thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai cung cấp trực tuyến Mức độ 3, 4 (một phần, toàn trình) đến nay đạt 138/376 thủ tục đạt 36,70% chưa đạt kế hoạch đề ra là 80% TTHC.

** Công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính*

Thường xuyên đôn đốc, theo dõi các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá quy định TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý; tổ chức nghiên cứu đánh giá và tổng hợp phương án đơn giản hóa các quy định TTHC. Kịp thời phát hiện những quy định TTHC không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, phù hợp, tính hợp pháp; phát hiện những thủ tục còn rườm rà, phức tạp, chồng chéo gây khó khăn trong quá trình giải quyết TTHC cho cá nhân (căn cứ theo danh mục bộ TTHC tỉnh Lai Châu được UBND tỉnh ban hành), trong năm 2022 huyện đã đề xuất sửa đổi căn cứ pháp lý, bổ sung biểu mẫu đối với 20 thủ tục thuộc các lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục - Đào tạo, Lao động - TB&XH, Tư pháp - Hộ tịch; đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết đối với 03 TTHC với tổng thời gian giải quyết từ 22 ngày xuống còn 13 ngày (giảm 40,9%).

** Công tác công khai, công bố thủ tục hành chính.*

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc niêm yết Bộ thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết.

Bảng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo mẫu được niêm yết tại các địa điểm tiếp nhận trả kết quả bằng các hình thức phù hợp; cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức đến liên hệ công việc; thực hiện chế độ thông tin báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định, đảm bảo thời gian.

Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức về quy định thủ tục hành chính tại các đơn vị xã, thị trấn đầy đủ, đúng với quy định.

** Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông*

Trên địa bàn huyện có 09/13 phòng chuyên môn thuộc huyện (có thủ tục hành chính), 03 cơ quan ngành dọc (Theo Công văn số 3420/UBND-KSTT ngày 22/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu) và 17 đơn vị xã, thị trấn. Tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đã được quan tâm thực hiện; tỷ lệ tiến độ giải quyết, thanh toán trực tuyến, hồ sơ trực tuyến, số hóa thủ tục hành chính từng bước vượt so chỉ tiêu đề ra. Cụ thể như sau:

Nhóm chỉ số cải cách TTHC năm 2021: 54,73%; năm 2022: 56,62%; 06 tháng đầu năm 2023: 69,9%

Việc phân công công chức làm đầu mối về kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn đảm bảo số lượng theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 835/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND huyện Phong Thổ về việc triển khai thực hiện Dịch vụ công Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Kế hoạch số 1379/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ của công dân, thanh toán trực tuyến, sử dụng biên lai điện tử.

Thực hiện Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; Ngày 22/10/2021, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3420/UBND-KSTT triển khai thực hiện Quyết định số 1291/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, có 03 cơ quan ngành dọc của Trung ương trên địa bàn huyện đã đưa các TTHC thuộc thẩm quyền thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ

tịch UBND tỉnh.

** Công tác số hóa thủ tục hành chính*

Số hóa hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả TTHC được Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã triển khai thực hiện trong những năm gần đây, tuy nhiên đến năm 2023 UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt triển khai đồng bộ từ cấp huyện đến xã ngay từ đầu năm 2023. Kết quả là, số hồ sơ TTHC được số hóa đạt 41,1% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, tính riêng năm 2023 cấp huyện đã đạt 50% và cấp xã đạt 30% kế hoạch đầu năm đã đề ra.

** Tiếp nhận và xử lý phản ánh của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết*

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Quyết định số: 816/QĐ – UBND ngày 12/7/2011 của UBND tỉnh Lai Châu V/v Ban hành quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu. UBND huyện Phong Thổ đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp này, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện

Hàng năm các vướng mắc của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính đã được cán bộ trực tiếp giải quyết TTHC giải thích và hướng dẫn cụ thể nên chưa có cá nhân, tổ chức nào phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi giải quyết của UBND huyện.

c) Cải cách tổ chức bộ máy

** Kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra*

Ủy ban nhân dân huyện đã kịp tổ chức triển khai tới các cơ quan, đơn vị các nội dung: Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 22/01/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Công văn số 246/UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; Kế hoạch số 157-KH/HU ngày 27/3/2018 của Huyện ủy Phong Thổ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả”. Xác định mục tiêu đến năm 2021 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, cấp phó. Đến nay sau gần 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 18, 19 của Trung ương trên địa bàn huyện đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy, ban hành kiện toàn chức năng nhiệm vụ, hoạt động ổn định hiệu lực hiệu quả, đảm bảo cơ cấu lãnh đạo, cấp phó được bố trí hợp lý.

** Kết quả sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy:*

Giai đoạn 2015-2021: UBND huyện đã thực hiện sắp xếp các cơ quan đơn vị sự nghiệp sau: Sát nhập Trung tâm Dạy nghề và Trung tâm GDTX huyện thành Trung tâm GDNN-GDTX huyện; sát nhập Trạm khuyến nông, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm chăn nuôi và thú y thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; sắp xếp 65 đơn vị trường học xuống còn 48 đơn vị; sắp xếp lại bộ phận sự nghiệp của Phòng NN&PTNT huyện sang Trung tâm dịch vụ nông nghiệp; sự nghiệp phòng GD&ĐT huyện về các đơn vị trường học.

Từ năm 2021 đến nay đã thực hiện sắp xếp lại bộ phận sự nghiệp phòng Văn hóa – Thông tin sang Đài TT-TH huyện để thành lập Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; thực hiện giải thể Phòng Y tế huyện theo Kế hoạch số 804/KH-UBND ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107,108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và đồng thời chuyển chức năng, nhiệm vụ của phòng Y tế huyện về cho Văn phòng HĐND và UBND huyện quản lý và thực hiện.

Đối với đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh Lai Châu, huyện Phong Thổ đã thực hiện sát nhập 02 xã Sì Lở Lầu, Ma Li Chải thành xã Sì Lở Lầu; sát nhập 17 thôn, bản thành 08 thôn, bản. Đến nay còn 17 xã, thị trấn với 171 thôn, bản (giảm 01 xã và 16 thôn, bản so với năm 2015).

** Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo*

Trong thời gian qua, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền quy hoạch vào chức vụ lãnh đạo mới được xem xét bổ nhiệm; người được bổ nhiệm phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định như về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; về chuyên môn, nghiệp vụ; có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, dân chủ... Thực hiện việc bổ nhiệm cấp phó theo đúng quy trình, thủ tục và phân cấp của tỉnh và Huyện ủy. Chỉ thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp phó khi còn số lượng giao theo quy định; do vậy số lượng lãnh đạo, quản lý, cấp phó tại các đơn vị sự nghiệp của huyện đảm bảo cơ cấu hợp lý và không vượt quá số lượng theo quy định.

** Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021*

Tính đến thời điểm 30/5/2023, UBND huyện có tổng số 54 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó 48 đơn vị trường học; 06 đơn vị sự nghiệp khác, so với năm 2015 số đơn vị sự nghiệp giảm từ 73 đơn vị xuống còn 54 đơn vị giảm 19 đơn vị (chiếm 26,03%), từ thời điểm năm 2021 đến nay không có đơn vị sự nghiệp công lập giảm.

d) Cải cách chế độ công vụ

** Kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra*

UBND huyện đã kịp thời rà soát phê duyệt vị trí việc làm theo quy định, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt, đến nay 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã bố trí đảm bảo công chức, viên chức

theo vị trí việc làm được phê duyệt.

** Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý*

Ngay sau khi hoàn thành việc giải thể Phòng Y tế và chuyển bộ phận sự nghiệp của Phòng Văn hóa – Thông tin sang Đài truyền thanh – truyền hình để thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền Thông, UBND huyện đã chỉ đạo kịp thời rà soát vị trí việc làm mới và đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm đối với tổng số 30 vị trí việc làm, trong đó: 02 vị trí thuộc Văn phòng HĐND-UBND, 01 vị trí phòng Nội vụ, 02 vị trí phòng Tài nguyên – Môi trường, 01 vị trí phòng Lao động – TBXH, 01 vị trí phòng Văn hóa – Thông tin; 23 vị trí thuộc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông.

** Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (theo phân cấp)*

Công tác tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức được quan tâm thường xuyên, trong kỳ báo cáo đã tuyển dụng 11 viên chức sự nghiệp, 37 giáo viên và đã bố trí việc làm theo đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; đang triển khai thực hiện đăng ký nhu cầu thi tuyển thăng hạng viên chức hành chính và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chuyển hạng chức danh nghề nghiệp.

** Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức*

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được đảm bảo về chất lượng, chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đúng với chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp. Từ năm 2021, đã cử tham gia đào tạo chuyên môn Đại học: 17 đ/c; Thạc sĩ: 16 đ/c; trình độ LLCT: cao cấp: 07 đ/c, trung cấp: 27; Quản lý Nhà nước: chuyên viên cao cấp: 01 đ/c, chuyên viên chính: 02 đ/c, chuyên viên: 18 đ/c; kỹ năng lãnh đạo quản lý: cấp phòng: 02 đ/c, cấp xã: 08 đ/c, đơn vị SNCL: 02 đ/c; hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức: Hạng II: 53 đ/c, Hạng III: 51 đ/c; mở 02 lớp bồi dưỡng cho đại biểu HĐND cho 366 đại biểu; mở 03 lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc Mông tổng số 126 học viên. Đến nay 100% cán bộ, công chức cấp huyện, xã đạt chuẩn chuyên môn theo quy định.

** Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức*

UBND huyện đã kịp thời quán triệt, ban hành các văn bản triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kế hoạch số 928/KH-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ. Kịp thời chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện tốt văn hóa công vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đã được nâng lên, đặc biệt là CBCC phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, giảm phiền hà cho nhân dân. Việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc, văn hóa công vụ: Trên cơ sở văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND huyện đã ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho các thành

viên UBND huyện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức, viên chức; 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở.

đ) Cải cách tài chính công

** Kết quả đạt được so với mục tiêu đề ra*

Đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện có 02/6 đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên đạt 33,33% vượt 196% theo Kế hoạch của huyện đã đề ra là 17%.

** Công tác quản lý, sử dụng tài sản công*

Công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện cơ bản được thực hiện theo các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công; chấp hành và thực hiện theo phân cấp thẩm quyền quản lý, tài sản công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công; mua sắm tài sản công theo đúng quy định, có sự theo dõi chặt chẽ của các cơ quan có thẩm quyền; chấp hành trình tự, thủ tục mua sắm đúng quy định hiện hành, đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ; chống lãng phí, thất thoát, nâng cao nhận thức về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả và đúng mục đích; một số tài sản, thiết bị quá hạn, hư hỏng được tận dụng sửa chữa để tiếp tục sử dụng; thực hiện thu hồi, thanh lý, điều chuyển tài sản theo đúng quy định hiện hành.

** Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý*

Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý lại nhà, đất tại Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 01/10/2021; UBND huyện đã ban hành các văn bản về sắp xếp, xử lý tài sản công². Tổng số cơ sở nhà đất đã được ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện sắp xếp 538 cơ sở nhà đất, với tổng diện tích đất là 6.532.807,6m², diện tích nhà xây dựng nhà 1.310.762,7m²; Trong đó; giữ lại tiếp tục sử dụng 512 cơ sở, với tổng diện tích đất 6.509.657,3m², diện tích xây dựng 1.305.627,7m²; điều chuyển 26 cơ sở nhà đất với tổng diện tích đất 23.150,3m², diện tích xây dựng 5.135m² (đến nay đã điều chuyển được 04 cơ sở nhà đất, còn 22 cơ sở nhà đất chưa điều chuyển được do một số đơn vị không có nhu cầu tiếp nhận và một số đơn vị có tài sản muốn giữ lại để tiếp tục sử dụng cho sau này khi số học sinh ở các điểm bản nhiều thêm, lũy kế từ ngày 01/01/2018 đến ngày 25/04/2023 đã điều chuyển được 51 cơ sở nhà đất, thanh lý 27 cơ sở).

** Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập*

² Công văn số 993/UBND-TCKH ngày 08/8/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng, sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Công văn số 476/UBND-TCKH ngày 25/4/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trong tài sản công trên địa bàn huyện Phong Thổ; Công văn số 275/UBND-TCKH ngày 28/02/2023 Về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 530/UBND-TCKH ngày 07/4/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp

Đến nay trên địa bàn huyện 100% đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí; 17 xã, thị trấn chưa được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí do HĐND tỉnh chưa giao quyền tự chủ.

Tập trung huy động các nguồn thu ngân sách trên địa bàn huyện cơ cấu nguồn thu ngày càng ổn định, không những đáp ứng được những nhiệm vụ chi thiết yếu cho bộ máy quản lý nhà nước, chi cho hoạt động giáo dục, y tế, an ninh quốc phòng và bổ sung cân đối ngân sách xã mà còn dành phần thích đáng cho nhu cầu chi đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Công tác chi ngân sách được chú trọng cân đối, đảm bảo hoạt động chi thường xuyên của hệ thống chính trị, chi đầu tư phát triển. Thực hiện chi ngân sách theo đúng phân cấp quản lý, đảm bảo các nhiệm vụ chi thường xuyên, chế độ chính sách và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện công khai dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh; tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

e) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

** Kết quả mục tiêu đạt được so với mục tiêu đề ra*

Năm 2022, tỷ lệ hồ sơ công việc đạt 84,5/80%, vượt mục tiêu 4,5%. Tỷ lệ báo cáo được cập nhật, chia sẻ hệ thống báo cáo cấp tỉnh đạt 90/80%, vượt 10%. Trong 06 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ hồ sơ công việc đạt 80/80%, đạt chỉ tiêu. Tỷ lệ báo cáo được cập nhật, chia sẻ hệ thống báo cáo cấp tỉnh đạt 95/80%, vượt 15%.

** Thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử; ký số văn bản*

- Năm 2022, cấp huyện: Tổng số văn bản đi 8001, trong đó có 6759/8001 văn bản hoàn toàn điện tử, đạt 84,5%, văn bản đến 65321/65322 đạt trên 99%; cấp xã: Tổng số văn bản đi 4826, trong đó có 3256/4826 văn bản hoàn toàn điện tử có ký số, đạt 67,1%, văn bản đến 62787/79985 đạt 78,5%. Tỷ lệ báo cáo được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống báo cáo cấp tỉnh, liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia đạt trên 90%.

- Trong 06 tháng đầu năm 2023, cấp huyện: Tổng số văn bản đi 4658, trong đó có 3710/4658 văn bản hoàn toàn điện tử có ký số, đạt 80%, văn bản đến 41603/50468 đạt trên 82,4%; cấp xã: Tổng số văn bản đi 2203, trong đó có 2036/2203 văn bản hoàn toàn điện tử, đạt 90%, văn bản đến 17116/19342 đạt 88,7%. Tỷ lệ báo cáo được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống báo cáo cấp tỉnh, liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia đạt trên 95%.

** Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của đơn vị*

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được tích hợp trên công dịch vụ công quốc gia đạt: 138/376 thủ tục đạt 36,70% (kế hoạch đề ra

80% TTHC).

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình đạt: 1.876/3027 hồ sơ đạt 61,98% vượt kế hoạch đề ra theo kế hoạch (kế hoạch đề ra năm 2023- 2025 đạt 50%).

** Kết quả thực hiện thanh toán trực tuyến*

Bắt đầu từ đầu năm 2023, UBND huyện đã phối hợp với Trung tâm VNPT Lai Châu tổ chức tập huấn triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã lập tài khoản thanh toán trực tuyến tích hợp lên cổng dịch vụ công, đến nay 17/17 xã thị trấn đã có tài khoản thanh toán trực tuyến và triển khai hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán trực tuyến. Tính riêng trong năm 2023 đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ thanh toán trực tuyến toàn huyện đạt 23,11%.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện

** Số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát*

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định gắn với công tác cải cách hành chính, công vụ của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra định kỳ hằng năm theo Kế hoạch của UBND huyện. Từ năm 2021 đến nay đã tổ chức kiểm tra tổng số 04 cuộc đối với 17/17 xã, thị trấn tập trung vào các nội dung: công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính; công tác rà soát văn bản QPPL và theo dõi thi hành pháp luật; công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ của CBCCC; việc ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm trong công tác quản lý điều hành, ký số văn bản, phát hành văn bản dưới dạng điện tử, quản lý hồ sơ trên môi trường mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức 02 cuộc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng nhiệm vụ đối với 09 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

** Kết quả kiểm tra, giám sát*

Qua kiểm tra đã thẳng thắn chỉ ra những tồn tại hạn chế trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị đặc biệt là UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đoàn kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và khắc phục những hạn chế đã chỉ ra qua kiểm tra, nhiều đơn vị đã tích cực chủ động và quyết liệt chỉ đạo khắc phục những hạn chế khuyết điểm của cơ quan, đơn vị. Kết quả là, công tác kiểm tra rà soát văn bản, theo dõi thi hành pháp luật của các đơn vị được quan tâm thường xuyên; giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử, dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh góp phần minh bạch hóa, đẩy nhanh tiến trình giải quyết hồ sơ đem lại sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức được chấn chỉnh kịp thời thể hiện ở số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật đã giảm đáng kể trong những năm gần đây; 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản người dùng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, 100% các cơ quan, đơn vị đã tổ chức phân nhiệm vụ trên hệ thống quản lý văn bản, 100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) đã được trao đổi và lưu hành

dưới dạng điện tử trên môi trường mạng, tỷ lệ ký số phát hành văn bản trên phạm vi toàn huyện đạt trên 70% trên tổng số văn bản đi; dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ TTHC và chứng thực bản sao điện tử được các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Huyện ủy, UBND huyện quyết liệt chỉ đạo vào cuộc để tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định công tác Cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của huyện.

- UBND huyện đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp tích cực để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư. Cùng với đó là tổ chức rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế; đổi mới phương thức làm việc, giải quyết hồ sơ, xử lý công việc trên môi trường điện tử nhằm công khai hóa, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên, góp phần nâng cao tỷ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.

- Nhận thức của cấp ủy, chính quyền các phòng, ban chuyên môn và các xã, thị trấn; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong huyện về mục tiêu, ý nghĩa của chương trình cải cách hành chính nhà nước ngày càng được nâng lên.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của cán bộ, lãnh đạo, công chức, viên chức được triển khai áp dụng tại tất cả các cơ quan, đơn vị mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành so với giai đoạn trước nhưng đến nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư trên địa bàn huyện, đó là:

- Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện tuyên truyền, quán triệt học tập và cụ thể hóa các chỉ tiêu, mục tiêu trong Nghị quyết, Quyết định đã đề ra ở một số cơ quan đặc biệt là cấp xã vẫn chưa được thực hiện đầy đủ, kịp thời, chưa cụ thể hóa bằng các văn bản triển khai cụ thể gây khó khăn trong công tác đánh giá, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định.

- Việc rà soát quy định, TTHC của các cơ quan, đơn vị huyện, cấp xã có thực hiện thường xuyên nhưng chưa mang lại hiệu quả cao, chưa đề xuất được nội dung, phương án đơn giản hóa TTHC được UBND tỉnh lựa chọn thực hiện. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến của một số xã còn thấp, kết quả thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn nhiều khó khăn vướng mắc, chưa tạo sự chủ động trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với

người dân.

- Việc số hóa kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đang còn hiệu lực còn nhiều bất cập, thực hiện chưa đồng bộ, kết quả thực hiện hiện chưa đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Mặc dù các cơ quan đơn vị đã tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị nhưng trong kỳ báo cáo vẫn còn một số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật gây ảnh hưởng xấu tới kết quả phấn đấu của cá nhân, tổ chức và uy tín của người cán bộ, đảng viên.

- UBND huyện đã quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời các cơ quan đơn vị đã tạo điều kiện cho cá nhân cán bộ, công chức, viên chức chủ động hoàn thiện chuyên môn. Tuy nhiên, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, cấp xã vẫn chưa được cải thiện nhiều, chưa có nhiều chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

- Một số cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí được giao không đảm bảo quy định dẫn đến sai phạm trong sử dụng kinh phí quản lý hành chính, sự nghiệp. Số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và tăng mức độ tự chủ hàng năm còn thấp.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai đưa vào áp dụng đồng bộ từ năm 2020, đến nay 100% cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp tài khoản người dùng, tuy nhiên vẫn còn một số ít cán bộ, công chức đặc biệt là cấp xã vẫn chưa thường xuyên truy cập, xử lý văn bản trên hệ thống gây ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ công việc được giao; chưa đáp ứng được lộ trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

** Nguyên nhân khách quan:*

- Mặt bằng dân trí chung của các xã, thị trấn còn thấp, địa bàn rộng gây khó khăn trong công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước đến với người dân từ đó dẫn đến khả năng tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến của người dân còn nhiều hạn chế.

- Vị trí địa lý, kết cấu hạ tầng giao thông không thuận lợi, tình trạng gián đoạn lưu thông hàng hóa qua cửa khẩu kéo dài do dịch bệnh đã làm cản trở việc thu hút vốn đầu tư, triển khai các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn huyện ảnh hưởng đến nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập không đảm bảo trong việc tự chủ về kinh phí.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Một số lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cấp xã chưa vào cuộc quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; năng lực tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của công chức chuyên môn còn nhiều hạn chế, chưa chủ động trong công tác.

- Tinh thần, trách nhiệm của công chức phụ trách tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của một số xã trong tiếp nhận và giải quyết TTHC vẫn chưa được đề cao, chưa tích cực phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên cổng dịch vụ công quốc gia dẫn đến nhận thức của người dân về lợi ích của dịch vụ công trực tuyến so với dịch vụ công truyền thống còn hạn chế, chưa làm thay đổi được thói quen sử dụng dịch vụ công của người dân.

- Việc quán triệt thực hiện quy chế làm việc, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền một số đơn vị vẫn chưa nghiêm dẫn đến một số cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật; chế độ họp thường kỳ của UBND không đảm bảo.

- Mục đích tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức chủ yếu nhằm hoàn thiện bằng cấp phù hợp với vị trí việc làm; học viên tham gia hầu hết theo hệ vừa học vừa làm không có điều kiện nghiên cứu chuyên sâu kiến thức lý luận, thực tiễn do đó kiến thức chuyên môn, năng lực thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức sau khi hoàn thành khóa học không được cải thiện nhiều.

- Một số cán bộ, công chức đặc biệt là cấp xã chưa chủ động, tự giác trong việc khai thác, sử dụng và nhận nhiệm vụ trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4. Những khó khăn vướng mắc

- Tư duy, cách làm trong công tác chỉ đạo điều hành của một số cấp ủy, chính quyền cấp xã chậm đổi mới, vẫn còn tình trạng bảo thủ, trì chệ, thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành; chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn hiện nay.

- Chưa tạo được bước chuyển biến trong nhận thức của Nhân dân về lợi ích của Dịch vụ công trực tuyến; thói quen sử dụng dịch vụ công của người dân vẫn mong muốn nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

- Kỹ năng sử dụng, khai thác thông tin trên các hệ thống phần mềm ứng dụng, quản lý văn bản điều hành, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng chuyên ngành của đa số cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế, vẫn còn tư tưởng ngại thay đổi chưa sẵn sàng tiếp nhận những tiến bộ khoa học, công nghệ trong thời đại công nghệ số phát triển hiện nay.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và những tồn tại hạn chế, khó khăn vướng mắc đã chỉ ra trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Quyết định từ năm 2021 đến nay, trong thời gian tới tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp với một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ đối với cán bộ, công

chức, viên chức trong thực thi công vụ; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Hai là, thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, nhất là ở các lĩnh vực: về tổ chức bộ máy; về cán bộ, công chức, viên chức; về phân cấp, ủy quyền; về quản lý đất đai, môi trường; về quy hoạch, xây dựng; về tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản; về xã hội hóa và quản lý cung ứng dịch vụ công... để kịp thời phát hiện và hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật cho phù hợp với các quy định của pháp luật mới ban hành và điều kiện thực tế của địa phương, tạo điều kiện để thu hút các nhà đầu tư vào thực hiện các dự án trên địa bàn huyện.

Ba là, triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ trễ hạn. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định tại Bộ phận một cửa, tại trụ sở cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, trên Trang thông tin điện tử của huyện. Triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính; phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Bốn là, tăng cường các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện, xã trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến.

Năm là, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả công việc, gắn đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật.

Sáu là, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc lập dự toán ngân sách, phân bổ, sử dụng ngân sách.

Bảy là, tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị; kiểm tra, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải

thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, C1, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung